|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**Số: 450/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Quận 5, ngày 25 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 345/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Số 303/6 đường TB, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lê Thị Thanh H, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Số 303/6 đường TB, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17/11/2022, ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Thanh H tự nguyện ly hôn và tự khai có hai con chung đã trưởng thành. Ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Thanh H tự khai không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
2. Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

sau:

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như
	* Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Thanh H thuận

tình ly hôn.

* + - Về con chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Thanh H tự khai có hai con chung là Nguyễn Thị Thanh T1 (nữ), sinh ngày 01/8/1993 và Nguyễn Hữu T2 (nam), sinh ngày 05/01/2003, cả hai con đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét.
		- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Thanh H tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.
		- Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Thanh H tự khai không có nợ chung, không có nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.
1. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Thanh H phải chịu lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Thanh H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0010274 ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Thanh H đã nộp đủ lệ phí.
2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Đương sự;
* VKSND Quận 5;
* UBND Phường 4, Quận 5 (Giấy chứng nhận kết hôn số 75 quyển số 01 ngày 31/12/1993);
* Lưu: Hồ sơ việc dân sự.
 | **THẨM PHÁN****Võ Thị Bích Trâm** |